

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỦY NGUYÊN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2021/HS-ST  
Ngày 06-7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng Lý

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Bùi Thúy Mở

Ông Phạm Công Hạ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Th, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Mạnh Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm T lý số: 70/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn V, sinh năm 1984 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 2, xã Cao Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; nghề ngh: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V1 và bà Phạm Thị Th; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 03/02/2021 đến ngày 09/02/2021 chuyển tạm giam; có mặt.

**- Bị hại:** Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng; người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc H; có mặt

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Bùi Văn D, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 7, xã T, huyện Th, thành phố Hải Phòng; có mặt;

- *Người làm chứng:*

1. Chị Vũ Thị H; vắng mặt;
2. Anh Nguyễn Xuân Q; có mặt;
3. Anh Hoàng Văn T; có mặt;
4. Ông Phạm Bá C; vắng mặt;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Văn V khai do bị nghiện ma túy và không có tiền ăn tiêu nên Phạm Văn V nảy sinh ý định đến khu vực cầu B cắt dây cáp điện mang bán lấy tiền. Để thực hiện ý định, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/02/2021, Phạm Văn V chuẩn bị một kìm cắt điện bằng kim loại, một dao rọc giấy khoảng 20 cm, một tô vít dài khoảng 15 cm cán bằng cao su màu đen, một cuộn băng dính điện màu đen, một bao tải dứa màu trắng rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16K7 – 7057 đến khu vực chân cầu B. Tại đây, V đỗ xe dưới chân cầu, V tiếp tục mang theo dụng cụ đã chuẩn bị sẵn rồi trèo lên trụ cầu, đi men theo thanh dầm dọc đến gần giữ trụ S17 và trụ S16 rồi tiếp tục di chuyển sang thanh dầm ngang phía dưới hộp kỹ thuật, V dùng dao rọc giấy mang theo cắt vỏ nhựa phía ngoài dây cáp điện, để lộ ra 04 dây phía trong có vỏ nhựa màu trắng, kích thước 0,3 cm, bên trong mỗi dây có chứa nhiều lõi đồng nhỏ, V tiếp tục dùng hai tay đẩy người về vị trí trụ S17. Khi đến trụ S17, V tiếp tục dùng kìm cắt đứt đầu dây cáp điện còn lại tại vị trí ổ cắm điện ba pha. Sau khi cắt xong V di chuyển về vị trí trụ S18, hai tay kéo đoạn dây cáp điện vừa cắt xong được khoảng 13m dây thì bị anh Bùi Văn D là bảo vệ cầu B phát hiện, hô hoán. Thấy vậy V bỏ lại tang V1 là đoạn cáp điện, C theo dao rọc giấy và kìm cắt điện bỏ chạy lên cầu B. Khi chạy được khoảng 50m, V quay lại thấy anh D vẫn đuổi theo, trên tay anh D có C điện thoại và đang gọi điện, nghĩ anh D gọi người đến bắt mình nên V đã quay lại giật chiếc điện thoại của anh D và ném qua thành cầu rồi tiếp tục bỏ chạy. Khi V chạy được khoảng 10m thì anh D đuổi kịp, thấy vậy V lấy con dao rọc giấy rồi chém nhiều nhát về phía anh D, khiến anh D bị thương tích. Cùng lúc này, một số người dân đi đường thấy vụ việc đã đến hỗ trợ anh D bắt giữ V và tước con dao trên tay V và ném qua thành cầu B. Sau đó anh D cùng quần chúng nhân dân đưa V cùng tang V1 về trụ sở Công an xã Hoa Động giải quyết.

Ngoài ra Phạm Văn V còn khai nhận vào ngày 01/02/2021, với phương thức, thủ đoạn tương tự, V đã đến khu vực cầu B thực hiện hành vi cắt, lấy trộm 65m dây cáp điện. Sau đó V mang bán cho chị Vũ Thị H được 2.600.000 đồng, số tiền này V đã chi tiêu cá nhân hết. Khi bán dây cáp điện cho chị H, V nói dối là V1 liệu thừa khi thi công công trình.

Đối với một cuộn dây cáp điện dài 20 m, đường kính 3cm, vỏ bằng cao su đen bên trong có 04 lõi chất liệu đồng V trộm cắp ngày 02/02/2021, tài liệu điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của Phòng quản lý bảo trì cầu B thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông thành phố Hải Phòng nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện theo ủy quyền là ông Vũ Ngọc H. Chị Vũ Thị H khai: Chị làm nghề thu mua phế liệu, ngày 01/02/2021 chị có mua dây cáp điện của một người thanh niên, khi mua chị không biết là tài sản do V trộm cắp mà có, chị đã bán lại cho một người thu mua phế liệu khác không quen biết.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16K7-7057, V điều khiển khi thực hiện hành vi phạm tội, V khai mua của một người không quen biết bên nội thành Hải Phòng với giá 2.500.000 đồng nhưng không có giấy tờ mua bán. Quá trình điều tra thấy số khung, số máy của xe mô tô đã bị tẩy xóa, hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra Công an huyện Th tách ra điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKSTN ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Văn V về tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của bị hại là ông Vũ Ngọc H trình bày: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng mất 85 mét dây cáp điện và chi phí khắc phục hậu quả nên yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000 đồng chi phí khắc phục hậu quả.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Bùi Văn D không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự với bị cáo về tội Cố ý gây thương tích, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Người làm chứng trình bày là bảo vệ cầu B tham gia bắt bị cáo và bị cáo đã khai nhận hành vi như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng. Kiểm sát viên đề nghị

Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Bị cáo Phạm Văn V bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng chi phí khắc phục hậu quả. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy một kim cắt điện bằng kim loại, một tô vít dài 15 cm cán bằng cao su đen, một bao tải dừa là dụng cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Th, thành phố Hải Phòng. Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Th, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Th đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã được công bố, thẩm tra công khai tại phiên tòa. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 03/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Th, thành phố Hải Phòng kết luận giá trị 20 mét cáp dây điện vỏ cao su màu đen, tiết diện 03 cm, bên trong có 04 lõi đồng đã qua sử dụng trị giá 2.600.000 đồng. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 13 ngày 03/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Th, thành phố Hải Phòng kết

lượn giá trị 65 mét dây cáp điện vỏ cao su màu đen, tiết diện 03 cm, bên trong có 04 lõi đồng đã qua sử dụng trị giá 8.450.000 đồng. Như vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Văn V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 85 mét dây cáp điện tại cầu B thuộc quyền quản lý của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng khi bị phát hiện bị cáo đã dùng dao chống trả gây thương tích cho người vây bắt để chạy thoát. Như vậy bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xét xử mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo. Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về phần hình phạt: Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo chưa bồi thường được thiệt hại xảy ra nên cần áp dụng mức hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 30.000.000 đồng là tiền mua dây cáp điện, chi phí lắp đặt khắc phục hậu quả xảy ra, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

[7]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy một kim cắt điện bằng kim loại, một tô vít dài 15 cm cán bằng cao su màu đen, một bao tải dừa màu trắng đã thu giữ của bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn V 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 03/02/2021.

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bị cáo Phạm Văn V bồi thường cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng là chi phí mua dây cáp điện, lắp đặt khắc phục hậu quả.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy một kìm cắt điện bằng kim loại, một tô vít dài 15 cm cán bằng cao su màu đen, một bao tải dừa màu trắng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Th).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Cộng lại bằng 1.700.000 (Một triệu bảy trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn V, bị hại là Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng và anh Bùi Văn D có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Th;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Th;
- Cơ quan THAHSCA huyện Th;
- Trại giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng Lý**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lý – Hoàng Đức Cảnh**

**Lê Thị Hồng Lý**